

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 09 tháng 02 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Bình
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Hoàng Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Chợ xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

- **NGUYỄN VĂN V;** sinh ngày 02 tháng 02 năm 1982 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Đội C, xã P, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quý T và bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Triệu Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 21/01/2018 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lộc Kỷ T

Địa chỉ: Thôn Bản K, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 14/01/2018, Nguyễn Văn V đang ngồi uống nước tại nhà anh trai là Nguyễn Văn C tại thôn Nà P, xã Lý B, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì có một thanh niên khoảng 20 tuổi tên là P (*hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch*) đến ăn sáng tại nhà anh C, V và P nói chuyện với nhau thì P cho V biết là P vừa đi mua pháo bên Trung Quốc về và P hỏi V “Có mua pháo về bắn tết không”. V nhất trí mua pháo và thỏa thuận giá với P là 01 bánh pháo có giá 200.000đ, 01

thùng pháo 18 bánh là 3.600.000đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) và hẹn đúng 12 giờ 00 phút ngày 15/01/2018 P mang 01 thùng pháo ra bến xe khách huyện B, tỉnh Cao Bằng giao cho V.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/01/2018, V đến bến xe khách huyện B, tỉnh Cao Bằng đợi P. Sau đó P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE, màu sơn đen, không rõ biển kiểm soát chở 01 thùng bìa cattong đến cho V, V nhận hộp pháo trên nhưng không mở kiểm tra và trả cho P số tiền mua pháo là 3.600.000 đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*), P nhận tiền đi về còn V bê thùng pháo lên xe khách biển kiểm soát 23B-00153 do Lộc Kỷ T (*HKTT: Thôn Bản K, xã Lạc N, huyện B, tỉnh Hà Giang*) điều khiển chạy tuyến Bảo Lâm đi Hà Giang, mang theo thùng pháo về thành phố H, tỉnh Hà Giang. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi xe khách V đi về đến bến xe khách thành phố H, Việt lấy thùng pháo xuống xe để chuyển xe về tỉnh Tuyên Quang thì bị lực lượng Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 hộp bìa cattong có kích thước 47x33x46cm đã niêm phong có chữ ký xác nhận của thành phần tham gia và có dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, ký hiệu A1.

- 01 Chứng minh thư nhân dân số 070473176 mang tên Nguyễn Văn V do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 03/5/2013.

Tại Biên bản mở niêm phong, cân tịnh trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong ngày 16/01/2018 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H cân tịnh vật chứng bên trong hộp thu giữ của Nguyễn Văn V có khối lượng 22,5kg (*Hai mươi hai phẩy năm kilôgam*).

Tại bản Kết luận giám định số 61/KL-PC54 ngày 20/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 là pháo hoa. Loại pháo hoa này khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu. Đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 36/2009/NĐ-CP, ngày 15/4/2009 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo thì bên trong mẫu M1 có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn V khai khi bị cáo gặp người có tên là P tại quán ăn của anh C trong lúc nói chuyện P đã nói “ Tao vừa bên Trung Quốc về mày có lấy pháo về bán tết không” V đã đồng ý mua pháo của P với giá thỏa thuận 200.000đ/ một hộp và 3.600.000đ/ 1 thùng 18 hộp. V thống nhất với P sẽ nhận pháo tại bến xe huyện B, tỉnh Cao Bằng và trả tiền cho P khi nhận hàng pháo. Sau đó V đã mang thùng pháo lên xe ô tô khách đi về bến xe khách tỉnh Hà

Giang mục đích để mang pháo về nhà tại tỉnh Tuyên quang để sử dụng. Khi đến bến xe khách TP H thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Quyết định truy tố số 03/QĐ- VKTPHG ngày 01/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội " Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, phù hợp với kết quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Quyết định truy tố đã nêu. Đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.
- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s điều 51- Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/01/2018.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.
- Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có công việc làm và thu nhập ổn định.
- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật

Bị cáo Nguyễn Văn V không có ý kiến đối đáp lại đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, việc bị cáo bị xử lý về hình sự là thỏa đáng. Nhưng do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hai con còn nhỏ. Bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa xét xử vụ án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lộc Kỳ T có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ vào Điều 292- BLTTHS phiên tòa xét xử vắng người có QLNVLQ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo V đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào 08 giờ 00 phút ngày 14/01/2018, Nguyễn Văn V gặp một người đàn ông khoảng 20 tuổi tên P ở nhà anh trai bị cáo tại thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng và thỏa thuận mua của P 01 thùng pháo bên trong có 18 bánh pháo với giá là 3.600.000, đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*), đến 12 giờ 00 phút ngày 15/01/2018 P mang thùng pháo ra bến xe khách huyện B, tỉnh Cao Bằng giao cho V. Số pháo V đã mua của P có khối lượng 22.5kg, bên trong có 18 bánh pháo với giá 3.600.000, đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được pháo bị cáo bê thùng pháo lên xe khách biển kiểm soát 23B-00153 do Lộc Kỳ T điều khiển chạy tuyến B đi Hà Giang, vận chuyển thùng pháo về thành phố H, tỉnh Hà Giang. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi xe khách đi về đến bến xe khách thành phố H, bị cáo lấy thùng pháo xuống xe để chuyển xe về tỉnh Tuyên Quang thì bị lực lượng Công an thành phố Hà Giang kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 61/KL-PC54 ngày 20/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 là pháo hoa. Loại pháo hoa này khi đốt phát ra tiếng nổ và ánh sáng màu. Đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 36/2009/NĐ-CP, ngày 15/4/2009 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo thì bên trong mẫu M1 có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ. Như vậy, xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, bị cáo nhận thức rõ việc Nhà nước đã cấm mọi hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ hoặc pháo hoa gây nổ. Nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng tình hình tội phạm trong dịp tết nguyên đán. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ là tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tình tiết sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội. Nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000,đ đến 50.000.000,đ”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm nên không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Lộc Kỷ T là lái xe khách biển kiểm soát 23B-00153 chở Nguyễn Văn V và thùng pháo từ bến xe khách huyện B, tỉnh Cao Bằng về bến xe khách thành phố H, tỉnh Hà Giang nhưng T không biết việc vận chuyển pháo của Nguyễn Văn V nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự là có căn cứ.

[7]. Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 22,5kg (Hai mươi hai phẩy năm kilôgam) pháo nổ đã được niêm phong theo quy định. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 Nghị định 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung quy định “ *Vũ khí quân dụng, chất nổ, chất cháy được niêm phong và gửi tại kho vũ khí, trang bị kỹ thuật thuộc Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh nơi cơ quan thụ lý vụ án có trụ sở...*”. Căn cứ vào nghị định 70/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của chính phủ, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền.

Về nguồn gốc số pháo hoa nổ: Bị cáo khai nhận mua của người nam giới khoảng 20 tuổi, tên P không biết địa chỉ bị cáo gặp tại nhà anh trai tại thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào chứng minh làm rõ người nam giới đó bán pháo hoa nổ cho bị cáo nên không xác định được đối tượng để xử lý trong vụ án này.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/01/2018.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ vào nghị định 70/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kho vật chứng ban hành kèm theo NĐ số 18/2002/NĐ-CP ngày 18/02/2002 của Chính phủ: Tịch thu 22,5kg pháo, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V 01 chứng minh nhân dân số 070473176 mang tên Nguyễn Văn V do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 03/5/2013. Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an thành phố H và cơ quan Thi hành án dân sự TP H ngày 07/02/2018.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đ, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Giang
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang
- Viện kiểm sát TP. Hà Giang
- Công an TP. Hà Giang
- Nhà tạm giữ - Công an TP. Hà Giang
- CQ thi hành án hình sự
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Phú Lâm

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Bình

